

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2019/HSST

Ngày: 23/8/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA - TỈNH PHÚ YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Chiu.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Lương Công Hạnh – Cán bộ hưu trí.

+ Bà Huỳnh Thị Minh Tuyết – Cán bộ hưu Trí.

* *Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Mai Lê Trúc Uyên – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

* *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa:* Ông Đặng Thái Phong – Kiểm sát viên.

Vào hồi 09 giờ 30 phút ngày 23/8/2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 57/2019/HSST ngày 23/7/2019 đối với bị cáo:

Trần Tứ H - sinh ngày 16/4/1993 Hộ khẩu thường trú tại: Thôn P, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên; Chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Sinh viên; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần N– sinh năm 1954 và bà Lương Thị T – sinh năm 1963; chưa có vợ, con; tiền sự: Không; tiền án: Không. Bị cáo tại ngoại; Có mặt.

* *Bị hại:*

Ông Nguyễn Mai Hoài Q - sinh năm 1988; Cư trú tại: Số 235 đường N, phường N, thành phố T, tỉnh Phú Yên; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 22/3/2019, trong lúc gia đình anh Nguyễn Mai Hoài Q đang ăn cơm tại phòng khách thì Trần Tứ H đi lên tầng lầu để dọn dẹp. Trong lúc dọn dẹp, H nhìn thấy 01 điện thoại Iphone XsMax, 01 điện thoại Iphone6 Plus và 01 ví da bên trong có 5.800.000 đồng và 22 USD của anh Q để trên bàn nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Lúc này, H quan sát thấy không có người nên lấy 02 điện thoại, lục ví lấy 5.800.000 đồng và 22 USD cất giấu trong người rồi bỏ đi. Anh Q phát hiện và báo cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố T để điều tra xử lý.

Trong giai đoạn điều tra, tại Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố T đã buộc Trần Tứ H giao trả lại tài sản bị chiếm đoạt cho bị hại anh Nguyễn Mai Hoài Q 01 điện thoại Iphone XsMax, 01 điện thoại Iphone6 Plus, 5.800.000 đồng và 22 USD, được anh Q xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại Bản cáo trạng số 66/CT-VKS ngày 27/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố Trần Tứ H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị hại anh Nguyễn Mai Hoài Q đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo, không yêu cầu bị cáo bồi thường. Vì tài sản đã được nhận lại đầy đủ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo tại bản Cáo trạng số 66/CT-VKS ngày 27/6/2019. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự; để xử phạt bị cáo Trần Tứ H từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và giao bị cáo H cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú cùng với gia đình bị cáo để phối hợp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về dân sự: Người bị hại không có yêu cầu, Hội đồng xét xử không xét.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố T đã trả lại cho bị hại từ giai đoạn điều tra, Hội đồng xét xử không xét.

Tiếp tục tạm giữ 01 USB chứa 02 file dữ liệu hình ảnh được trích xuất từ Camera để lưu hồ sơ vụ án.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét lời nhận tội của bị cáo, phù hợp với lời khai của bị hại đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với bản kết luận điều tra, với thời gian, địa điểm thực hiện tội phạm, đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 12 giờ ngày 22/3/2019, tại nhà số 235 N, Phường N, thành phố T, Trần Tứ H đã có hành vi trộm cắp tài sản của anh Nguyễn Mai Hoài Q, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 33.804.900 đồng. Hành vi của bị cáo Trần Tứ H đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo Trần Tứ H về tội:

“Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của bị hại về việc quản lý tài sản của mình, nên nảy sinh và lén lút lấy 01 điện thoại Iphone XsMax, 01 điện thoại Iphone6 Plus, 5.800.000 đồng và 22 USD, có tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 33.804.900 đồng. Do đó, cần xử lý nghiêm bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, hậu quả mà bị cáo gây ra, mới đảm bảo tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lên mức hình phạt, có xem xét đến quá trình nhân thân, thái độ khai báo sau khi phạm tội của bị cáo để quyết định mức hình phạt cho phù hợp với hành vi của bị cáo.

[4] Theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, thấy rằng bị cáo H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, để cho bị cáo được hưởng điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Tứ H với mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử thấy đề nghị xử phạt bị cáo Trần Tứ H với mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng cũng đủ sức giáo dục, răn đe, phòng ngừa tội phạm là có cơ sở.

[5] Đối với bị cáo Trần Tứ H là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, là một thanh niên có đầy đủ sức khỏe, muốn có tiền tiêu xài cá nhân nhưng lười lao động nên có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản có tổng giá trị là 33.804.900 đồng là tài sản của người khác. Do đó, cần thiết phải xử phạt tù đối với bị cáo để giáo dục, tuyên truyền pháp luật và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[6] Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho người bị hại, được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự và bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự và Nghị Quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm Phán Tòa án nhân dân Tối cao. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử giảm cho bị cáo mức án và không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mà cho bị cáo được hưởng án treo và chịu sự giám sát, giáo dục của gia đình, chính quyền địa phương trong thời gian thử thách cũng đủ tính răn đe phòng ngừa tội phạm, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, an tâm học tập, cải tạo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu. Hội đồng xét xử không xét.

Về Vật chứng: Không có, Hội đồng xét xử không xét. Tiếp tục tạm giữ 01 USB chứa 02 file dữ liệu hình ảnh được trích xuất từ Camera để lưu hồ sơ vụ án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Tứ H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Trần Tứ H 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Tứ H cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu. Hội đồng xét xử không xét.

Về Vật chứng: Không có, Hội đồng xét xử không xét. Tiếp tục tạm giữ 01 USB chứa 02 file dữ liệu hình ảnh được trích xuất từ Camera để lưu hồ sơ vụ án.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 /UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Tứ H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên
- VKSND thành phố T.
- Công an thành phố T.
- THADS thành phố T.
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên.
- Bị cáo; Các đương sự.
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Ngô Chiu